

Future Intelligence Students Olympiad
KẾT QUẢ VÒNG QUỐC GIA
KỲ THI OLYMPIC TRỰC TUYẾN FISO 2024 - 2025

Đơn vị: Trường TH Nguyễn Bá Ngọc - Ba Đình - Hà Nội

Ghi chú: GOLD: Giải Vàng; SILVER: Giải Bạc; BRONZE: Giải Đồng; Certificate of Merit: Giải Khuyến khích

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Tháng sinh	Năm sinh	Khối	Lớp	Môn thi	Cấp độ thi	Điểm thi	Giải thưởng
1	27015	TRẦN HÀ VY	19	4	2018	1	1A2	Toán	Cấp độ 2 (Lớp 1+2)	97 / 100	Giải Vàng
2	27020	PHẠM HUY ANH	2	5	2017	2	2A3	Hội họa	Cấp độ 1 (MN, Lớp 1-6)	90	Giải Vàng
3	27038	TRẦN KHÁNH VI	19	3	2016	3	3A1	Tiếng Anh	Cấp độ 3 (Lớp 3+4)	100 / 100	Giải Vàng
4	27032	PHẠM QUỐC KHIÊM	20	3	2016	3	3A1	Tiếng Anh	Cấp độ 3 (Lớp 3+4)	97 / 100	Giải Vàng
5	27036	ĐẶNG THANH VÂN	10	12	2016	3	3A3	IQ	Cấp độ 3 (Lớp 3+4)	100 / 100	Giải Vàng (Miễn lệ phí môn IQ VQT)
6	27042	HOÀNG THANH TRÚC	4	2	2015	4	4A5	Hội họa	Cấp độ 1 (MN, Lớp 1-6)	90	Giải Vàng
7	27010	NGUYỄN KHÔI NGUYỄN	3	10	2018	1	1A1	Hội họa	Cấp độ 1 (MN, Lớp 1-6)	80	Giải Bạc
8	27004	NGUYỄN TRUNG HIẾU	20	3	2018	1	1A2	Toán	Cấp độ 2 (Lớp 1+2)	93 / 100	Giải Bạc
9	27022	LÊ LÂM KHẢI	24	4	2017	2	2A1	Toán	Cấp độ 2 (Lớp 1+2)	93 / 100	Giải Bạc

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Tháng sinh	Năm sinh	Khối	Lớp	Môn thi	Cấp độ thi	Điểm thi	Giải thưởng
10	27019	PHẠM HÙNG ANH	2	5	2017	2	2A3	Hội họa	Cấp độ 1 (MN, Lớp 1-6)	86	Giải Bạc
11	27029	NGUYỄN PHƯƠNG ĐĂNG	17	5	2016	3	3A1	Toán	Cấp độ 3 (Lớp 3+4)	96 / 100	Giải Bạc
12	27033	ĐÀO THUY LÂM	27	11	2016	3	3A1	Toán	Cấp độ 3 (Lớp 3+4)	96 / 100	Giải Bạc
13	27046	TRẦN TUẤN HÙNG	3	10	2014	5	5A3	Tiếng Anh	Cấp độ 4 (Lớp 5+6)	97 / 100	Giải Bạc
14	27005	LÊ NAM KHÁNH	3	9	2018	1	1A1	Hội họa	Cấp độ 1 (MN, Lớp 1-6)	65	Giải Đồng
15	27003	QUANG GIA BÁCH	13	9	2018	1	1A2	Toán	Cấp độ 2 (Lớp 1+2)	90 / 100	Giải Đồng
16	27008	NGUYỄN DUY MINH	16	8	2018	1	1A2	Hội họa	Cấp độ 1 (MN, Lớp 1-6)	68	Giải Đồng
17	27009	ĐỖ PHAN BẢO NAM	30	4	2018	1	1A3	Toán	Cấp độ 2 (Lớp 1+2)	87 / 100	Giải Đồng
18	27009	ĐỖ PHAN BẢO NAM	30	4	2018	1	1A3	Tiếng Anh	Cấp độ 2 (Lớp 1+2)	73 / 100	Giải Đồng
19	27014	LÊ HUYỀN THU'	16	8	2018	1	1A3	Hội họa	Cấp độ 1 (MN, Lớp 1-6)	70	Giải Đồng
20	27025	ĐOÀN MẠNH THẮNG	24	3	2017	2	2A2	Toán	Cấp độ 2 (Lớp 1+2)	86 / 100	Giải Đồng
21	27025	ĐOÀN MẠNH THẮNG	24	3	2017	2	2A2	IQ	Cấp độ 2 (Lớp 1+2)	84 / 100	Giải Đồng
22	27023	NGUYỄN PHÚC DUY KHOA	29	3	2017	2	2A3	Toán	Cấp độ 2 (Lớp 1+2)	90 / 100	Giải Đồng

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Tháng sinh	Năm sinh	Khối	Lớp	Môn thi	Cấp độ thi	Điểm thi	Giải thưởng
23	27027	NGUYỄN KHÁNH VY	12	12	2017	2	2A3	Toán	Cấp độ 2 (Lớp 1+2)	90 / 100	<i>Giải Đồng</i>
24	27020	PHẠM HUY ANH	2	5	2017	2	2A3	Tiếng Anh	Cấp độ 2 (Lớp 1+2)	73 / 100	<i>Giải Đồng</i>
25	27028	NGUYỄN THÁI ANH	1	4	2016	3	3A1	Toán	Cấp độ 3 (Lớp 3+4)	84 / 100	<i>Giải Đồng</i>
26	27043	PHẠM MINH LÂM VŨ	17	6	2015	4	4A3	Toán	Cấp độ 3 (Lớp 3+4)	90 / 100	<i>Giải Đồng</i>
27	27041	NGUYỄN MINH PHÚ	18	9	2015	4	4A3	Toán	Cấp độ 3 (Lớp 3+4)	87 / 100	<i>Giải Đồng</i>
28	27039	NGUYỄN LƯU HÀ AN	3	11	2015	4	4A5	Hội họa	Cấp độ 1 (MN, Lớp 1-6)	73	<i>Giải Đồng</i>
29	27040	NGHIÊM VŨ BẢO DIỄM	30	7	2015	4	4A5	Hội họa	Cấp độ 1 (MN, Lớp 1-6)	65	<i>Giải Đồng</i>
30	27049	CAO GIA KIÊN	9	3	2014	5	5A2	Toán	Cấp độ 4 (Lớp 5+6)	81 / 100	<i>Giải Đồng</i>
31	27044	NGUYỄN KHÁNH AN	28	7	2014	5	5A3	Hội họa	Cấp độ 1 (MN, Lớp 1-6)	69	<i>Giải Đồng</i>
32	27019	PHẠM HÙNG ANH	2	5	2017	2	2A3	Toán	Cấp độ 2 (Lớp 1+2)	80 / 100	<i>Giải Khuyến khích</i>
33	27008	NGUYỄN DUY MINH	16	8	2018	1	1A2	Toán	Cấp độ 2 (Lớp 1+2)	76 / 100	<i>Giải Khuyến khích</i>
34	27011	NGUYỄN NHẬT NGUYỄN	4	9	2018	1	1A1	Toán	Cấp độ 2 (Lớp 1+2)	63 / 100	<i>Giải Khuyến khích</i>
35	27006	NGUYỄN HỒNG KHOA	30	12	2018	1	1A2	Toán	Cấp độ 2 (Lớp 1+2)	73 / 100	<i>Giải Khuyến khích</i>

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Tháng sinh	Năm sinh	Khối	Lớp	Môn thi	Cấp độ thi	Điểm thi	Giải thưởng
36	27012	NGUYỄN QUỲNH NHƯ	28	3	2018	1	1A2	Toán	Cấp độ 2 (Lớp 1+2)	73 / 100	<i>Giải Khuyến khích</i>
37	27013	BÙI MINH QUANG	5	2	2018	1	1A2	Toán	Cấp độ 2 (Lớp 1+2)	64 / 100	<i>Giải Khuyến khích</i>
38	27012	NGUYỄN QUỲNH NHƯ	28	3	2018	1	1A2	Tiếng Anh	Cấp độ 2 (Lớp 1+2)	62 / 100	<i>Giải Khuyến khích</i>
39	27013	BÙI MINH QUANG	5	2	2018	1	1A2	Tiếng Anh	Cấp độ 2 (Lớp 1+2)	53 / 100	<i>Giải Khuyến khích</i>
40	27014	LÊ HUYỀN THU	16	8	2018	1	1A3	Toán	Cấp độ 2 (Lớp 1+2)	75 / 100	<i>Giải Khuyến khích</i>
41	27014	LÊ HUYỀN THU	16	8	2018	1	1A3	Tiếng Anh	Cấp độ 2 (Lớp 1+2)	48 / 100	<i>Giải Khuyến khích</i>
42	27016	TRẦN ĐỖ MINH AN	23	7	2017	2	2A2	Toán	Cấp độ 2 (Lớp 1+2)	61 / 100	<i>Giải Khuyến khích</i>
43	27024	NGUYỄN LƯU TUẤN KHÔI	30	8	2017	2	2A4	Toán	Cấp độ 2 (Lớp 1+2)	64 / 100	<i>Giải Khuyến khích</i>
44	27031	BÙI PHÚC HUY	22	7	2016	3	3A1	Tiếng Anh	Cấp độ 3 (Lớp 3+4)	72 / 100	<i>Giải Khuyến khích</i>
45	27037	PHẠM NGỌC VÂN	20	11	2016	3	3A1	Toán	Cấp độ 3 (Lớp 3+4)	70 / 100	<i>Giải Khuyến khích</i>
46	27030	MAI ĐÌNH ĐỨC	17	8	2016	3	3A3	Toán	Cấp độ 3 (Lớp 3+4)	70 / 100	<i>Giải Khuyến khích</i>
47	27035	VŨ GIA PHÚC	22	10	2016	3	3A3	Toán	Cấp độ 3 (Lớp 3+4)	67 / 100	<i>Giải Khuyến khích</i>
48	27034	TRẦN ĐỖ LINH NHI	26	6	2016	3	3A3	Tiếng Anh	Cấp độ 3 (Lớp 3+4)	57 / 100	<i>Giải Khuyến khích</i>

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Tháng sinh	Năm sinh	Khối	Lớp	Môn thi	Cấp độ thi	Điểm thi	Giải thưởng
49	27047	TRẦN THƯỢNG TUẤN KHẢI	27	2	2014	5	5A2	Toán	Cấp độ 4 (Lớp 5+6)	56 / 100	<i>Giải Khuyến khích</i>
50	27045	DƯƠNG MINH ANH	1	12	2014	5	5A2	Công nghệ thông tin	Cấp độ 4 (Lớp 5+6)	35 / 100	<i>Giải Khuyến khích</i>
51	27050	NGUYỄN HÀ LINH	10	6	2014	5	5A3	Tiếng Anh	Cấp độ 4 (Lớp 5+6)	77 / 100	<i>Giải Khuyến khích</i>
52	27051	CAO NHẬT MINH	5	10	2014	5	5A3	Tiếng Anh	Cấp độ 4 (Lớp 5+6)	69 / 100	<i>Giải Khuyến khích</i>
53	27052	HOÀNG DUY MINH	23	6	2014	5	5A3	Tiếng Anh	Cấp độ 4 (Lớp 5+6)	67 / 100	<i>Giải Khuyến khích</i>
54	27048	NGUYỄN ĐÌNH KHOA	8	8	2014	5	5A3	Công nghệ thông tin	Cấp độ 4 (Lớp 5+6)	73 / 100	<i>Giải Khuyến khích</i>